

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2026/HS-ST**
Ngày 27 - 5 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mậu Hòa và bà Hồ Phương Uyên Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Thanh P (tên gọi khác: B), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1990 tại thành phố H; căn cước công dân số: 046090014126; nơi cư trú: Số A T, phường T, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Huỳnh Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/9/2025, Ủy ban nhân dân phường T Quyết định điều trị nghiện ma túy các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone (Quyết định số 1227/0Đ-UBND); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2026 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/01/2026, tại khu vực vỉa hè đường N, phường H, thành phố H, Trần Thanh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/01/2026, Công an phường T mời P đến làm việc vì P đang nằm trong diện điều trị các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của P thì kết quả P dương tính với chất ma túy MOP.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số: 257/PY-XNĐH ngày 22/01/2026 của V kết luận: Tìm thấy Morphin, 6MAM trong mẫu nước tiểu, máu của Trần Thanh P.

Ngày 28/01/2026, theo Thông báo số 41/26/TBKLGDHP của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở y tế thành phố H kết luận: Tìm thấy M, 6MAM trong mẫu máu và nước tiểu của Trần Thanh P. Không tìm thấy các chất ma túy: Amphetamin, M1, C, C1, MDA, MDMA, MDEA, LAD, THC (cần sa), K, H trong mẫu nước tiểu, máu của Trần Thanh P.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Mẫu máu đựng trong ống nghiệm chuyên dụng; nước tiểu đựng trong hũ nhựa chuyên dụng cho vào phong bì màu trắng có chữ ký niêm phong của ông Trần Thanh P, ông Lê Thanh T1, ông Trần Bảo H1, có đóng dấu đỏ phòng Pháp y và dán băng keo trong ở các mép dán.

Mẫu máu và mẫu nước tiểu đã dùng để xét nghiệm hết trong quá trình làm xét nghiệm.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSKV1 ngày 16/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh P từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì, nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Bị cáo Trần Thanh P thuộc diện đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy theo Quyết định của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, thời gian cai nghiện: kể từ ngày 16/9/2025 đến khi hoàn thành chương trình điều trị của trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố H. Tuy nhiên, ngày 13/01/2026 bị cáo P vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của P thì kết quả P dương tính với chất ma túy MOP.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế đã truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý nghiêm của pháp luật liên quan đến các hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng nhưng đã vi phạm về công tác điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh các vi phạm pháp luật khác.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam 13/02/2026.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Trần Thanh P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Phòng PV 06 CA thành phố Huế;
- CQ CSĐT Công an thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Huế;
- Cơ sở giam giữ bị cáo;
- VKSND khu vực 1 - Huế;
- Phòng THADS khu vực 1 - Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quỳnh Châu

